



Ký bởi: Bộ Tài chính  
Cơ quan 28 Trần Hưng Đạo - Hoàn Kiếm -  
Hà Nội  
Thời gian ký 19/10/2020 16.29.32 +07:00

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12757/BTC-QLG

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2020

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị  
định sửa đổi, bổ sung Nghị định số  
83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về  
kinh doanh xăng dầu

Kính gửi: Bộ Công Thương

Ngày 18/09/2019, Bộ Tài chính nhận được công văn số ~~60-UBCT/TTT~~  
ngày 15/09/2019 của Bộ Công Thương đề nghị tham gia ý kiến vào dự thảo  
Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về  
kinh doanh xăng dầu. Về vấn đề này, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao,  
Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Đối với các nội dung quy định về phương pháp tính giá cơ sở và quỹ  
bình ổn giá, Bộ Tài chính thống nhất với dự thảo Nghị định do Bộ Công  
Thương chủ trì soạn thảo. Ngoài ra, đề nghị Bộ Công Thương rà soát, hoàn  
thiện điểm c khoản 1 (Điều 38a) dự thảo Nghị định như sau:

"c) Giá xăng dầu từ nguồn nhập khẩu được xác định bằng (=) Giá xăng  
dầu thế giới cộng (+) Chi phí đưa xăng dầu từ nước ngoài về cảng Việt Nam  
cộng (+) Chi phí kinh doanh định mức cộng (+) Mức trích lập Quỹ Bình ổn giá  
xăng dầu cộng (+) Lợi nhuận định mức cộng (+) Chi phí về thuế (thuế nhập  
khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế bảo vệ môi trường (nếu có), thuế giá  
trị gia tăng), phí và các khoản trích nộp khác theo quy định của pháp luật hiện  
hành.

Trong đó:

- Giá xăng dầu thế giới do Bộ Công Thương cập nhật, xác định theo  
nguyên tắc tính bình quân theo số ngày có giá giữa hai kỳ công bố giá cơ sở  
của giá xăng dầu thành phẩm được giao dịch thực tế trên thị trường Singapore  
của Hãng tin Platt's công bố.

- Chi phí đưa xăng dầu từ nước ngoài về cảng Việt Nam (gồm cộng (+)  
hoặc trừ (-) Premium là yếu tố điều chỉnh giá trong hợp đồng nhập khẩu xăng  
dầu, chi phí bảo hiểm, chi phí vận chuyển và các chi phí phát sinh khác nếu có);  
do Bộ Tài chính xác định theo phương pháp bình quân gia quyền theo sản  
lượng xăng dầu nhập khẩu và thông báo để Bộ Công Thương áp dụng trong  
công thức giá cơ sở. Bộ Tài chính rà soát, điều chỉnh mức chi phí đưa xăng  
dầu từ nước ngoài về cảng Việt Nam định kỳ 6 tháng (trừ trường hợp có biến  
động bất thường).

- Chi phí về thuế nhập khẩu xăng dầu được xác định trên cơ sở mức thuế  
suất thuế nhập khẩu bình quân gia quyền theo sản lượng xăng dầu nhập khẩu  
nhân (x) với (Giá xăng dầu thế giới + Chi phí đưa xăng dầu từ nước ngoài về

12

cảng Việt Nam) nhân (x) tỷ giá ngoại tệ. Trong đó, mức thuế suất thuế nhập khẩu bình quân gia quyền do Bộ Tài chính xác định theo Quý và mức thuế suất thuế nhập khẩu bình quân gia quyền (%) của Quý trước liền kề là căn cứ để tính giá cơ sở của quý sau. Tỷ giá ngoại tệ thực hiện theo quy định tại Khoản 9 Điều 1 Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 và văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

Mức thuế suất thuế nhập khẩu bình quân gia quyền (%) do Bộ Tài chính xác định trên cơ sở sản lượng xăng dầu nhập khẩu (từ ngày 21 tháng trước liền kề tháng đầu tiên của Quý đến ngày 20 tháng cuối Quý) và thông báo để Bộ Công Thương áp dụng tính chi phí về thuế nhập khẩu trong công thức tính giá xăng dầu từ nguồn nhập khẩu.

- Chi phí về thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có) được xác định trên cơ sở giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt nhân (x) với thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt. Trong đó, giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt được xác định trên cơ sở các yếu tố hình thành giá cơ sở do Bộ Tài chính hướng dẫn để Bộ Công Thương tính toán áp dụng trong công thức tính giá cơ sở. Thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt thực hiện theo quy định của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt hiện hành.

Các chi phí về thuế bảo vệ môi trường (nếu có), thuế giá trị gia tăng, phí và các khoản trích nộp khác được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành”.

2. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tại Thông báo số 289/TB-VPCP ngày 12/8/2020 của Văn phòng Chính phủ về việc rà soát, đánh giá để thống nhất lựa chọn 01 phương án để trình Chính phủ dự thảo Nghị định, trên cơ sở đề xuất của Bộ Công Thương, Bộ Tài chính có ý kiến về những nội dung liên quan như sau:

a) Về thời gian giữa hai lần điều chỉnh giá xăng dầu liên tiếp: Để việc điều hành giá xăng dầu trong nước phản ánh sát diễn biến giá xăng dầu thế giới, khắc phục được hạn chế mất cân đối cung cầu do độ trễ về giá trong trường hợp giá xăng dầu thế giới biến động tăng giảm nhanh trong thời gian ngắn, Bộ Tài chính thống nhất với Bộ Công Thương lựa chọn Phương án 01 (Giảm thời gian giữa hai lần điều chỉnh giá xăng dầu liên tiếp từ 15 ngày xuống còn xoay quanh 10 ngày).

Về mức biến động giá cơ sở giữa 02 kỳ điều hành giá liên tiếp cần báo cáo Thủ tướng Chính phủ: Trên cơ sở công thức tính giá cơ sở và cơ chế sử dụng Quỹ bình ổn giá đã được quy định cụ thể tại Nghị định, nhằm tăng tính chủ động cho cơ quan điều hành giá và bảo đảm tính kịp thời cho thời gian điều hành giá, Bộ Tài chính thống nhất với Bộ Công Thương lựa chọn Phương án 01 (tăng mức độ biến động từ 7% lên 10%).

Tuy nhiên, đề nghị Bộ Công Thương đánh giá làm rõ thêm những khó khăn vướng mắc, mặt được, mặt hạn chế; đồng thời đánh giá kỹ những tác động ảnh hưởng đến CPI để Chính phủ có cơ sở xem xét quyết định.

b) Về công thức tính giá xăng dầu từ nguồn trong nước: Căn cứ thực tế giao dịch mua bán xăng dầu và đặc thù của hoạt động kinh doanh xăng dầu, để phù hợp với tập quán mua bán trên thế giới và phù hợp với yêu cầu quản lý điều hành giá xăng dầu theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước như đang áp dụng hiện nay, Bộ Tài chính thống nhất với Bộ Công Thương lựa chọn Phương án 01 (Giá xăng dầu từ nguồn trong nước được tính trên cơ sở giá xăng dầu thế giới và các chi phí khác).

c) Về Quỹ bình ổn giá xăng dầu: Tuy còn có một số ý kiến khác nhau về BOG, nhưng từ kết quả thực hiện thời gian qua (từ khi có Pháp lệnh Giá và sau khi có Luật Giá), Quỹ BOG vẫn là một công cụ kinh tế, là một giải pháp có tính khả thi, hiệu quả và được thống nhất quy định từ Luật đến các văn bản dưới Luật, góp phần bình ổn giá xăng dầu, qua đó góp phần ổn định mặt bằng giá cả chung. Tại cuộc họp ngày 31/7/2020, sau khi nghe báo cáo, Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng cũng đã có ý kiến kết luận về sự cần thiết của Quỹ bình ổn giá xăng dầu.

Trên thực tế, do việc sử dụng công cụ Quỹ bình ổn giá xăng dầu gắn với cơ chế điều hành giá xăng dầu, nên khi còn giá cơ sở, thì cần tiếp tục duy trì Quỹ BOG như là một biện pháp kinh tế để góp phần bình ổn giá xăng dầu. Vì vậy, Bộ Tài chính thống nhất với Bộ Công Thương lựa chọn Phương án 01 (tiếp tục duy trì Quỹ BOG).

3. Tại khoản 2 Điều 151 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 quy định: *"2. Quy định về hóa đơn, chứng từ điện tử của Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2022; khuyến khích cơ quan, tổ chức, cá nhân áp dụng quy định về hóa đơn, chứng từ điện tử của Luật này trước ngày 01 tháng 7 năm 2022."*

Như vậy, việc áp dụng hóa đơn điện tử và kết nối dữ liệu hóa đơn điện tử thay vì thực hiện từ 01/11/2020 sẽ được chuyển sang thực hiện chậm nhất trước ngày 01/7/2022. Thực tế, đến nay chỉ có một số doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu đã triển khai áp dụng hóa đơn điện tử như Tổng công ty dầu Việt Nam; Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam và các công ty thành viên trong hệ thống kinh doanh xăng dầu (bắt đầu áp dụng từ cuối năm 2017). Nếu chỉ có số ít các doanh nghiệp đầu mối lớn có tính tuân thủ tốt áp dụng hóa đơn điện tử, trong khi phần lớn các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu còn lại chưa áp dụng hóa đơn điện tử thì khó có cơ sở để xây dựng được cơ sở dữ liệu đồng bộ về hóa đơn để kiểm soát tốt hơn đầu ra, đầu vào của các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh xăng dầu, góp phần nâng cao hiệu quả trong quản lý thuế, hạn chế gian lận đối với lĩnh vực kinh doanh xăng dầu. Thực tế phát sinh các vụ án liên quan đến xăng dầu thời gian qua cho thấy rủi ro về gian lận chủ yếu phát sinh ở các doanh nghiệp là trung gian thương mại trong kinh doanh xăng dầu).

Trong khi đó; kinh doanh xăng dầu là ngành nghề kinh doanh có điều kiện, vì vậy, để thúc đẩy các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu sớm áp dụng hóa đơn điện tử trước thời hạn năm 2022, đề nghị Bộ Công Thương bổ sung quy định thực hiện hóa đơn điện tử và kết nối dữ liệu với cơ quan thuế là một trong

những điều kiện để doanh nghiệp được phép kinh doanh xăng dầu tại Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 83/2014/NĐ-CP; đồng thời để triển khai hóa đơn điện tử và kết nối dữ liệu thì các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu cần đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin để thực hiện. Do đó, đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu quy định cụ thể tại Nghị định sửa đổi, bổ sung lộ trình áp dụng (có thể là 6 tháng từ khi Nghị định sửa đổi, bổ sung có hiệu lực).

Ngoài ra, đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu có quy định kiểm soát số lượng các thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu để không phát triển nóng.

Trên đây là ý kiến tham gia của Bộ Tài chính, đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu, tổng hợp để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Vụ PC, Vụ CST, TCT, TCHQ;
- Cục QLGS KTKT, Tổng cục DTNN;
- Lưu: VT, QLGS (V.T.Ngọc Mai - 17b) *OK*

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



*[Handwritten Signature]*

**\* Tạ Anh Tuấn**